

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HSST
Ngày 22 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Và Bá Cải;
Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Văn C**; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15/10/1974 tại xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện TK, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Bá L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ: Trần Thị V và 03 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 (một) tiền án (ngày 28/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Nghệ An kết án 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2018, hiện chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt từ ngày 27/03/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lô Văn V, sinh năm 1986; Trú tại: Bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 80/CT-VKS-HS ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Thái Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thái Văn C thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/03/2019, Thái Văn C đi nhờ xe ô tô tải chở cát sỏi của một người đàn ông không quen biết từ bản N1, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Thái Văn C xuống xe ô tô, rồi tiếp tục xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi vào đến khu vực cầu đập tràn thuộc bản X thì xuống xe và gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết, hỏi và mua của người đàn ông này 01 (một) gói heroine với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Mua heroine xong, Thái Văn C cất giấu vào trong người rồi xin đi nhờ xe máy của người đàn ông không quen biết quay về đến ngã ba bản X thì xuống xe và tiếp tục bắt xe khách đi xuống khu vực bản C1, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm nơi để sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Thái Văn C đưa ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn và Ban Công an xã CL đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản C1, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại vị trí Chiến đang đứng 01 (một) gói chất màu trắng (nghĩ là heroine) được gói bằng bao polylen màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 28/03/2019 đã xác định: Số chất màu trắng (nghĩ là heroine) thu giữ của Thái Văn C có khối lượng 0,2g (Không phải hai gam). Hội đồng đã trích 0,1g (không phải một gam) chất màu trắng để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 550/KL-PC09(MT) ngày 04/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Thái Văn C gửi tới giám định là ma túy (heroine).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thái Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Thái Văn C mức án từ 14 (Mười bốn) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Thái Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào 17 giờ 30 phút ngày 27/03/2019, tại khu vực bản C1, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Thái Văn C đang có hành vi tàng trữ 0,2g (Không phải hai gam) ma túy heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Thái Văn C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a).....

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các

tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo đã từng bị kết án 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ra tù chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh và coi thường pháp luật, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hành vi đó của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để lao động, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này có người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho Thái Văn C, quá trình điều tra không xác định được danh tính cơ quan Điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông mà Thái Văn C đi nhờ xe vào khu vực bản Xiêng Thù, xã Chiêu Lưu để mua ma túy, do chưa xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy heroine đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích 0,1g (Không thấy một gam) gửi giám định thì số còn lại là 0,1g (Không thấy một gam) và vỏ giấy niêm phong ban đầu là những vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thái Văn C 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 27/03/2019).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của đối tượng Thái Văn C, bên trong có chứa 0,1g (Không phải một gam) heroine và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 ngày 17/6/2019 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thái Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- CA huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc